

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Giải phẫu Người và Động vật (Human and Animal Anatomy)

- Mã số học phần : SP415
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 30 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Sinh học
- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết: SP002

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Hiểu biết các kiến thức cơ bản về cấu tạo giải phẫu của người và động vật
- 4.1.2. Biết mối liên hệ kiến thức môn sẽ dạy với các môn học khác nhằm đảm bảo quan hệ liên môn trong dạy học
- 4.1.3. Nắm vững kiến thức môn học để đảm bảo tính khoa học, tính sư phạm, tính hệ thống và tính thực tiễn khi dạy học
- 4.1.4. Có thể giải thích được một số bệnh liên quan đến cấu tạo cơ thể
- 4.1.5. Giải thích mối liên hệ cơ bản về cấu tạo và chức năng của các hệ cơ quan trong cơ thể

4.2. kỹ năng:

- 4.2.1. Có khả năng khai thác kiến thức giải phẫu, liên hệ với thực tế cuộc sống để giáo dục học sinh
- 4.2.2. Kỹ năng thuyết trình; kỹ năng lắng nghe; kỹ năng làm việc nhóm

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Có tinh thần trách nhiệm trong hợp tác, làm việc nhóm
- 4.3.2. Có ý thức trong sức khỏe sinh sản, sức khỏe cộng đồng và kế hoạch hóa gia đình

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cấu tạo và chức năng và sự phát triển phôi thai người, nguồn gốc của các cơ quan bộ phận trong cơ thể người, cấu tạo và chức năng của từng loại mô, cấu tạo của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể: hệ tiêu hóa, hô hấp, tuần hoàn, bài tiết, sinh dục... Từ đó tạo kiến thức nền tảng cho các môn chuyên ngành môn học Sinh lý người và động vật. Thông qua đó cung cấp đầy đủ kiến thức cơ bản cho sinh viên sư phạm trong việc giảng dạy ở trường phổ thông.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu		
Chương 1.	KHÁI QUÁT VỀ GIẢI PHẪU HỌC	1	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3,4.2.1,4.2.2, 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3, 4.3.4.		
1.1.	Mục đích môn học				
1.2	Phương pháp nghiên cứu				
1.2.1	Phương pháp				
1.2.2	Khái niệm định vị				
1.3	Tầm quan trọng của môn giải phẫu học				
1.4	Sơ lược lịch sử phát triển giải phẫu người				
1.4.1	Trước thời trung cổ				
1.4.2	Thời trung cổ				
1.4.3	Thời phục hưng				
1.5	Vị trí con người trong giới tự nhiên				
1.5.1	Đặc điểm cấu tạo chung giữa người và động vật có vú khác				
1.5.2	Vị trí phân loại của người trong hệ thống phân loại động vật				
Chương 2	PHÔI THAI HỌC VÀ MÔ HỌC			3	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3,4.2.1,4.2.2, 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3
2.1	PHÔI THAI HỌC				
2.1.1.	Sự thụ tinh				
2.1.2	Các giai đoạn phát triển của trứng thụ tinh				
2.1.2.1					
2.1.2.2.	Giai đoạn phôi dâu				
2.1.2.3	Giai đoạn phôi nang				
2.1.2.4.	Giai đoạn phôi vị (tuần lễ thứ ba)				
2.1.2.5.	Giai đoạn khép mình phôi và sự phân hoá 3 lá phôi				
2.2.	Các trường hợp sinh đôi				
2.2.1.	CÁC LOẠI MÔ ĐỘNG VẬT- BIỂU MÔ				
2.2.1.1.	Định nghĩa, nguồn gốc và chức năng của biểu mô				
2.2.1.2.	Định nghĩa, nguồn gốc.				
2.2.2.	Chức năng của biểu mô.				
2.2.3.	Đặc điểm				
2.2.4	Những cấu trúc đặc biệt ở mặt tự do và mặt đáy tế bào biểu mô				
2.3	Phân loại				
2.3.1.	CÁC LOẠI MÔ ĐỘNG VẬT - MÔ LIÊN KẾT				
2.3.2.	Đại cương và nguồn gốc				
2.3.3.	Đặc điểm				
2.3.3.1.	Phân loại mô liên kết				
2.3.3.2.	Mô liên kết chính thức				
2.3.3.3.	Mô máu				
2.3.3.4.	Mô sụn				
2.3.3.5.	Mô xương				
2.3.3.6.	Mô cơ				

	Mô thân kinh	3	
	Chương 3 HỆ XƯƠNG		4.1.1, 4.1.2, 4.1.3,4.2.1,4.2.2, 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3
3.1.	Đặc tính chung của hệ xương		
3.1.1.	Chức năng		
3.1.2.	Thành phần hoá học		
3.1.3.	Phân loại xương		
3.1.4.	Các loại khớp xương		
3.2	Cấu trúc bộ xương		
3.2.1	Xương trục		
3.2.2	Xương chi		
Chương 4	HỆ CƠ	3	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3,4.2.1,4.2.2, 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3
4.1	Sự phát triển hệ cơ		
4.2	Chức năng của hệ cơ		
4.3	Các khái niệm chung về hệ cơ		
4.3.1	Cấu tạo của cơ về đại thể		
4.3.2	Phân loại cơ và tên gọi cơ		
4.3.3	Các qui luật phân bố của cơ		
4.3.4	Các phần hỗ trợ cho hệ cơ		
4.3.5	Sự hoạt động của hệ cơ vân		
4.4	Các nhóm cơ nông dưới da		
4.4.1	Nhóm cơ trục		
4.4.2	Nhóm cơ chi		
Chương 5	HỆ TIÊU HOÁ	3	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3,4.2.1,4.2.2, 4.3.1, 4.3.2, 4.3.3
5.1	Đại cương		
5.1.1	Sơ lược về sự phát triển của hệ tiêu hoá		
5.1.2	Chức năng		
5.1.3	Sơ lược về thành phần hệ tiêu hoá		
5.2	Cấu tạo chung của thành ống tiêu hoá		
5.2.1	Lớp màng nhày (lớp niêm mạc)		
5.2.2	Lớp dưới màng nhày (lớp dưới niêm mạc)		
5.2.3	Lớp cơ trơn		
5.2.4	Lớp thanh mạc		
5.3	Các thành phần của hệ tiêu hoá		
5.3.1	Miệng		
5.3.2	Hầu		
5.3.3	Thực quản		
5.3.4	Dạ dày		
5.3.5	Ruột non		
5.3.6	Tụy tạng		
5.3.7	Ruột già		
5.3.8	Màng bụng		
Chương 6	HỆ HÔ HẤP		
6.1	Đại cương		
6.1.1	Sơ lược sự phát triển và tiến hoá của hệ hô hấp	2	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3,4.2.1,4.2.2,

6.1.2	Chức năng của hệ hô hấp		4.3.1, 4.3.2,
6.2	Cấu tạo của hệ hô hấp		4.3.3
6.2.1	Đường hô hấp		
6.2.2	Phổi		
Chương 7	HỆ TUẦN HOÀN	3	
7.1	Đại cương về hệ tuần hoàn		
7.1.1	Ý nghĩa hệ tuần hoàn		4.1.1, 4.1.2,
7.1.2	Tính chất chung của máu		4.1.3, 4.2.1, 4.2.2,
7.2	Cấu tạo hệ tuần hoàn		4.3.1, 4.3.2,
7.2.1	Tim		4.3.3
7.2.2	Mạch		
7.3	Vòng tuần hoàn		
7.3.1	Vòng tuần hoàn phổi		
7.3.2	Vòng tuần hoàn cơ quan		
7.4	Sự tuần hoàn phổi thai		
7.5	Sự tuần hoàn bạch huyết		
Chương 8	HỆ NIỆU – SINH DỤC	3	
8.1	Cấu tạo hệ bài tiết nước tiểu		
8.1.1	Cấu tạo		4.1.1, 4.1.2,
8.1.2	ống dẫn tiểu		4.1.3, 4.2.1, 4.2.2,
8.1.3	bàng quang		4.3.1, 4.3.2,
8.2	Hệ sinh dục nam		4.3.3, 4.3.4
8.2.1	Tinh hoàn		
8.2.2	Đường dẫn tinh		
8.3	Hệ sinh dục nữ		
8.3.1	Buồng trứng		
8.3.2	ống dẫn trứng		
8.3.4	Dạ con		
8.3.5	Âm đạo		
8.3.6	Bộ phận ngoài của hệ sinh dục nữ		
Chương 9	HỆ NỘI TIẾT	2	
9.1	Đại cương		
9.2	các tuyến nội tiết chính		4.1.1, 4.1.2,
9.2.1	Tuyến yên :		4.1.3, 4.2.1, 4.2.2,
9.2.2	Tuyến giáp		4.3.1, 4.3.2,
9.2.3	Tuyến phó giáp (tuyến cận giáp)		4.3.3
9.2.4	Tuyến thượng thận		
Chương 10	HỆ THẦN KINH	4	
10.1	Đại cương		
10.2	Cấu tạo của hệ thần kinh trung ương		
10.2.1	Tuỷ sống		4.1.1, 4.1.2,
10.2.2	Não bộ		4.1.3, 4.2.1, 4.2.2,
10.3	Hệ thần kinh ngoại biên		4.3.1, 4.3.2,
10.3.1	Dây thần kinh tuỷ		4.3.3
10.3.2	Dây thần kinh não		
10.3.3	Đường dẫn truyền		
10.4	Hệ thần kinh dinh dưỡng		
10.4.1	Đặc điểm		

10.4.2	Cấu tạo		
Chương 11	GIÁC QUAN		
11.1	Đại cương		
11.2	Mắt	3	
11.2.1	Các phần hỗ trợ cho mắt		4.1.1, 4.1.2,
11.2.2	Nhờn cầu		4.1.3, 4.2.1, 4.2.2,
11.3	Tai		4.3.1, 4.3.2,
11.3.1	Tai ngoài		4.3.3
11.3.2	Tai trong		
11.4	Da (bì)		
11.4.1	Cấu tạo da		
11.4.2	Các sản phẩm của da		

7. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp diễn giảng
- Phương pháp thảo luận nhóm
- Phương pháp hỏi đáp

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học: 28/30	10%	4.3.4
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi trắc nghiệm (60 phút)	30%	4.1.1, 4.3.4
3	Điểm thi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	60%	4.1.1, 4.3.4

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bài giảng giải phẫu người và động vật (dùng cho sinh viên ngành Sư phạm Sinh học) / Nguyễn Thị Hà. – Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2014.	MON.065525
[2] Atlas giải phẫu người / Johannes W. Rohen, Chihiro Yokochi, Elke Lutjen-Drecoll ; Nguyễn Văn Huy, Nguyễn Tiến Lâm, Vũ Bá Anh dịch. - Hà Nội : Y học, 2002. 611/ R737	MON.035413
[3] Atlas giải phẫu người = Colour Atlas of Human anatomy / R.M.H. McMinn ... [et al.]. - Hà Nội : Y học, 2001. 611/ A881	MON.025809 REF.004267

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1:	1		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]
1, 2	Chương 2	3		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]
3	Chương 3:	3		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]
4, 5	Chương 4:	3		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]
6,7	Chương 5	3	...	-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]
7,8	Chương 6	2		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]
8,9	Chương 7	3		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
10,11	Chương 8	3		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]
12, 13	Chương 9	2		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]
13,14	Chương 10	4		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]
14,15	Chương 11	3		-Nghiên cứu trước những nội dung có liên quan +Tài liệu [1], [2], [3]

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2014

TRƯỞNG BỘ MÔN

Võ Thị Thanh Phương

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA

Nguyễn Văn Nở